

Số: /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH

Kiểm tra thực hiện các dự án khoa học và công nghệ cấp cơ sở về sở hữu trí tuệ năm 2021

Thực hiện chương trình công tác năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng kế hoạch kiểm tra thực hiện các dự án KH&CN cấp cơ sở về sở hữu trí tuệ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Đánh giá sự phù hợp của tiến độ thực tế và kế hoạch triển khai của dự án KH&CN cấp cơ sở về sở hữu trí tuệ.
- Kịp thời phát hiện và kiến nghị giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện dự án KH&CN cấp cơ sở về sở hữu trí tuệ.

2. Yêu cầu:

- Kiểm tra tiến độ, khối lượng thực tế với yêu cầu trong kế hoạch đề ra.
- Kiến nghị đề xuất giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện các nội dung của dự án cho phù hợp và hiệu quả. Kiến nghị đề xuất các nội dung về quản lý dự án (nếu có).

II. NỘI DUNG, ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Nội dung

- Kiểm tra tiến độ thực hiện các nội dung của dự án.
- Kiểm tra tình hình sử dụng kinh phí.
- Kiểm tra công tác lưu trữ hồ sơ dự án.

2. Địa điểm

Cơ quan chủ trì thực hiện dự án KH&CN.

3. Thời gian: Dự kiến thời gian kiểm tra (Có biểu chi tiết kèm theo kế hoạch này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên tham gia kiểm tra

Thành phần Tổ kiểm tra gồm: Lãnh đạo Sở KH&CN, cán bộ theo dõi dự án về sở hữu trí tuệ, cán bộ theo dõi tài chính của Sở, nhiệm vụ như sau:

- Có trách nhiệm chủ động bố trí thời gian tham gia Tổ kiểm tra.
- Có ý kiến về các nội dung, kết quả, tiến độ, tình hình sử dụng kinh phí thực hiện các dự án.
- Tổ trưởng Tổ kiểm tra tổng hợp ý kiến, kiến nghị của thành viên Tổ kiểm tra và cơ quan chủ trì, chủ nhiệm dự án.

2. Phòng Quản lý Khoa học Công nghệ cơ sở và Sở hữu trí tuệ

- Trên cơ sở kế hoạch, liên hệ các thành viên Tổ kiểm tra và chuẩn bị các điều kiện làm việc phục vụ Tổ kiểm tra.
- Cử cán bộ chuyên môn làm thư ký Tổ kiểm tra, ghi biên bản kiểm tra.

3. Cơ quan chủ trì, chủ nhiệm dự án

- Xây dựng báo cáo kết quả tiến độ thực hiện (*biểu mẫu đính kèm* gửi về Sở Khoa học và Công nghệ (địa chỉ Bgmail: tinhnv_skhcn@bacgiang.gov.vn) trước ngày 25/3/2021.
- Cử cán bộ đầu mối liên hệ công tác.
- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ tài liệu dự án phục vụ Tổ kiểm tra.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra các dự án KH&CN cấp cơ sở năm 2021 về sở hữu trí tuệ. Yêu cầu các cá nhân và tổ chức liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Cơ quan chủ trì, chủ nhiệm dự án KH&CN;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT, KHCNCS&SHTT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Chí Vinh

Phụ lục I
KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÁC DỰ ÁN KH&CN CẤP CƠ SỞ VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ NĂM 2021
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-KHCN ngày / /2021 của Sở KH&CN tỉnh Bắc Giang)

STT	Tên dự án	Thời gian kiểm tra	Cơ quan chủ trì	Thành phần
1	Dự án: Xây dựng và quản lý nhãn hiệu tập thể “Nấm Lim xanh Sơn Động” dùng cho sản phẩm nấm Lim xanh tại huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.	09 giờ ngày 26/3/2021	Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Sơn Động	1. Ông Ngô Chí Vinh, Phó Giám đốc Sở - Tổ trưởng 2. Ông Nguyễn Văn Tình, Phó Trưởng phòng QLKHCNCS&SHTT – Tổ viên 3. Bà Lương Thanh Trang, Phó Chánh Văn phòng Sở - Tổ viên
2	Dự án: Xây dựng và quản lý nhãn hiệu tập thể “Khoai tây Yên Dũng” dùng cho sản phẩm khoai tây tại huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.	14 giờ 30 ngày 26/3/2021	Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Yên Dũng	1. Ông Ngô Chí Vinh, Phó Giám đốc Sở - Tổ trưởng 2. Ông Nguyễn Văn Tình, Phó Trưởng phòng QLKHCNCS&SHTT – Tổ viên 3. Bà Lương Thanh Trang, Phó Chánh Văn phòng Sở - Tổ viên
3	Dự án: Xây dựng và quản lý nhãn hiệu tập thể “Mỳ ngũ sắc Thuận Hương” dùng cho sản phẩm mỳ ngũ sắc tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	08 giờ ngày 29/3/2021	Phòng kinh tế Hạ tầng huyện Lục Ngạn	1. Ông Ngô Chí Vinh, Phó Giám đốc Sở - Tổ trưởng 2. Ông Nguyễn Văn Tình, Phó Trưởng phòng QLKHCNCS&SHTT – Tổ viên 3. Bà Lương Thanh Trang, Phó Chánh Văn phòng Sở - Tổ viên
4	Dự án: Xây dựng và quản lý nhãn hiệu tập thể “Bưởi Tân Thành” dùng cho sản phẩm bưởi tại huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.	10 giờ ngày 29/3/2021	Phòng kinh tế Hạ tầng huyện Lục Nam	1. Ông Ngô Chí Vinh, Phó Giám đốc Sở - Tổ trưởng 2. Ông Nguyễn Văn Tình, Phó Trưởng phòng QLKHCNCS&SHTT – Tổ viên 3. Bà Lương Thanh Trang, Phó Chánh Văn phòng Sở - Tổ viên

5	Dự án: Xây dựng và quản lý nhãn hiệu tập thể “Măng Lục trúc Lâm Sinh Ngọc Châu” dùng cho sản phẩm măng tại huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.	14 giờ ngày 29/3/2021	Phòng kinh tế Hạ tầng huyện Tân Yên	<ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Ngô Chí Vinh, Phó Giám đốc Sở - Tổ trưởng 2. Ông Nguyễn Văn Tình, Phó Trưởng phòng QLKHCNCS&SHTT – Tổ viên 3. Bà Lương Thanh Trang, Phó Chánh Văn phòng Sở - Tổ viên
6	Dự án: Xây dựng và quản lý nhãn hiệu tập thể “Bưởi ngọt Trung Sáu” dùng cho sản phẩm bưởi tại huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.	15 giờ 30 ngày 29/3/2021	Phòng kinh tế Hạ tầng huyện Yên Thế	<ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Ngô Chí Vinh, Phó Giám đốc Sở - Tổ trưởng 2. Ông Nguyễn Văn Tình, Phó Trưởng phòng QLKHCNCS&SHTT – Tổ viên 3. Bà Lương Thanh Trang, Phó Chánh Văn phòng Sở - Tổ viên

Phụ lục II

MẪU BÁO CÁO TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-KHCN ngày / /2021 của Sở KH&CN tỉnh Bắc Giang)

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN CHỦ TRÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC-CQCT

Bắc Giang, ngày tháng năm

**BÁO CÁO TIẾN ĐỘ
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN CẤP CƠ SỞ**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang

1	Tên nhiệm vụ:	2. Ngày báo cáo
3	Cơ quan chủ trì:	
4	Chủ nhiệm nhiệm vụ:	
5	Cơ quan chuyển giao công nghệ	
6	Thời gian thực hiện: từ tháng năm đến tháng năm	
7	Tổng kinh phí thực hiện: đồng Trong đó kinh phí hỗ trợ từ ngân sách SNKH tỉnh: đồng	
8	Công việc thực hiện từ đến kỳ báo cáo, so với kế hoạch đề ra	
	Kế hoạch	Thực hiện
	1. 2.	1. 2.

9	Số lượng sản phẩm đã hoàn thành đến ngày báo cáo					
9.1	Các sản phẩm KHCN					
Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng		Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu, quy mô đạt được so với kế hoạch đề ra	Ghi chú	
		Kế hoạch	Thực hiện			
1	Sản phẩm 1					
2	Sản phẩm 2					
...	...					
9.2	Danh mục sản phẩm cụ thể nhiệm vụ tạo ra (định lượng được):					
Số TT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng sản phẩm		Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu so với kế hoạch đề ra	Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện		
1	Sản phẩm 1					
2	Sản phẩm 2					
...	...					
9.3	Danh mục tài sản cố định mua sắm bằng kinh phí của nhiệm vụ:					
Số TT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng tài sản		Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu so với kế hoạch đề ra	Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện		
1	Tài sản 1					
2	Tài sản 2					
...	...					

9.4	Kết quả nhân rộng sản phẩm của nhiệm vụ:							
Số TT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng					Ghi chú
			Quy mô theo dự án	Kết quả nhân rộng				
1	Sản phẩm 1							
2	Sản phẩm 2							
...	...							
10	Nhận xét và đánh giá kết quả đạt được (trong thời gian liên quan đến báo cáo)							
11	Kinh phí							
a, Kinh phí lũy kế đã được cấp trước kỳ báo cáo:								
- Tổng kinh phí đã được cấp: đồng								
- Tổng kinh phí đã sử dụng: đồng								
- Tổng kinh phí đã quyết toán: đồng								
b, Kinh phí đã được cấp trong kỳ báo cáo:								
- Tổng kinh phí đã được cấp: đồng								
- Tổng kinh phí đã sử dụng: đồng								
- Tổng kinh phí đã quyết toán: đồng								
Cộng a và b			đồng				
12	Tình hình kinh phí để thực hiện nhiệm vụ đến kỳ báo cáo:							
TT	Nội dung	Tổng số kinh phí đã sử dụng	Chuyên gia công nghệ, đào tạo, tập huấn	Nguyên vật liệu, năng lượng	Thiết bị, máy móc	Xây dựng cơ bản	Công lao động	Chi khác
	Tổng kinh phí							
1	Ngân sách SNKH							
2	Ngân sách địa phương							
3	Các nguồn vốn khác							
Các khoản chi lớn trong thời gian báo cáo:								
13	Những vấn đề tồn tại cần giải quyết							
14	Dự kiến những công việc cần triển khai tiếp trong thời gian tới							
15	Kết luận và kiến nghị							

Chủ nhiệm nhiệm vụ
(Họ tên, chữ ký)

Thủ trưởng Cơ quan chủ trì nhiệm vụ
(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

